

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
V/v Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 45/2014/NĐ-CP
ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày
06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất
đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định
quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-
BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục
đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi,
bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành
Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND
tỉnh Lai Châu về việc ban hành bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn
tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND
tỉnh Lai Châu quy định hạn mức giao đất, hạn mức công nhận quyền sử dụng
đất ở; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá
nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất; kích thước,
diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND
tỉnh Lai Châu quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai
Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh
Lai Châu phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử
dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lai
Châu về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Lai Châu;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai
Châu tại Tờ trình số 860/TTr-TNMT ngày 20 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Lê Hồng Khanh - Địa chỉ thường trú: Tổ 7, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu đang sử dụng thửa đất số 194, tờ bản đồ số 48, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, có tổng diện tích sử dụng 726,2m² loại đất: Đất trồng cây hàng năm khác (BHK) 726,2m².

Được chuyển mục đích sử dụng đất, từ loại đất trồng cây hàng năm khác (BHK) sang đất ở (ODT) với diện tích là 300,0m².

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo trích đo thửa đất số 194, tờ bản đồ địa chính số 48, phường Quyết Tiến, do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lai Châu lập và thẩm định ngày 16 tháng 11 năm 2023 (Có trích đo thửa đất kèm theo).

Giá đất tính tiền sử dụng đất: Theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, các quy định hiện hành của pháp luật và nhân hệ số K đối với diện tích đất ở vượt hạn mức (nếu có) theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Giao Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, UBND phường Quyết Tiến có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:

1. Hướng dẫn ông Lê Hồng Khanh thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.
2. Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa.
3. Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.
4. Chinh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực thành phố Lai Châu - Tam Đường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Quyết Tiến và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND thành phố (Đ/c: Xiêng);
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Xiêng

